

**TÒA ÁN N DÂN
QUẬN KIẾN AN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HSST
Ngày 21-4-2022

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN N DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Các Hội thẩm N dân:

Ông Nguyễn Công Biên;

Ông Vũ Văn Hóa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Việt Anh, Thư ký Tòa án N dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát N dân quận Kiến An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đại Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án N dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022; đối với bị cáo:

Vũ Văn M, tên gọi khác: Không; sinh ngày 28/01/1989; nơi sinh: Hải Phòng; nơi cư trú: Số 01/48 L, phường Đ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; dân tộc Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; nghề nghiệp: Không; văn hoá 12/12; con ông Vũ Văn K, sinh năm 1958 (bố nuôi); con bà Bùi Thị L, sinh năm 1964 (mẹ nuôi); gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có vợ là Cung Thị Bắc P, sinh năm 1991, có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/01/2022. (Có mặt).

- Bị hại: Đặng Văn T; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. (Có mặt).

- Người làm chứng: Phạm Thế N (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá N và trả nợ, Vũ Văn M đã nảy sinh ý định gian dối bằng cách đưa thông tin rao bán 01 căn nhà trên diện tích 38m². M đang được sử dụng, nhưng không có quyền sở hữu, mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác là số tiền đặt cọc của người có nhu cầu mua nhà M rao bán. Vì, M biết rõ căn nhà này nằm chung trong diện tích đất là 280m², toàn bộ diện tích đất này hiện đang thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Vũ Văn K, sinh năm: 1958 và bà Bùi Thị L, sinh năm: 1964, nơi cư trú: số 01/48 L, phường Đ, quận Kiến An, Hải Phòng là bố, mẹ nuôi của M. Toàn bộ chi phí xây dựng căn nhà mà M đang rao bán cũng là tiền của Ông K và bà L. Ông K và bà L chỉ cho M sử dụng đất và căn nhà này để ở chứ không có quyền sở hữu, định đoạt căn nhà này nên M không thể làm thủ tục chuyển nhượng hợp pháp quyền sử dụng đất và căn nhà này cho người khác được. Để thực hiện được ý định trên, M đã nhờ Phạm Thế N, sinh năm 1988, nơi cư trú: Số 40/72/732 N, phường N, Quận Lê Chân, Hải Phòng làm nghề môi giới bất động sản rao bán giúp căn nhà trên. N đã giới thiệu anh Đặng Văn T, sinh năm 1989, nơi cư trú: thôn Cẩm Khê, xã Toàn Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đang có nhu cầu mua nhà ở liên hệ với M, khi anh T đến xem nhà thì M đã giới thiệu căn nhà trên là nhà của mình. Để anh T tin tưởng, M còn cho anh T xem sổ hộ khẩu M đứng tên chủ hộ tại địa chỉ tổ dân phố Lãm Khê, phường Đồng Hòa, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng đồng thời cam kết sẽ liên hệ với cán bộ địa chính làm trích đo thửa đất sang tên anh T. Anh T tin là thật, nên ngày 13/7/2021 tại khu vực Đồng Tâm, phường Đồng Hòa, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng anh T đã đặt cọc cho M số tiền 20.000.000 đồng để mua nhà ở và đất nêu trên. Sau khi M nhận được số tiền đặt cọc của anh T là 20.000.000 đồng, M đã không thực hiện bất cứ thủ tục gì như đã cam kết và đã sử dụng ngay số tiền này vào việc chi tiêu cá N và trả nợ hết số tiền trên. Đồng thời, M không trả tiền và không liên lạc với anh T.

Ngày 14/9/2021, anh Đặng Văn T đã gửi đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An về hành vi chiếm đoạt số tiền đặt cọc mua nhà đất là 20.000.000 đồng của Vũ Văn M đồng thời giao nộp Hợp đồng đặt cọc ngày 13/7/2021 và Bản cam kết ngày 17/8/2021 giữa anh T và M.

Tại Kết luận giám định số 183/KL-PC09 ngày 25/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chữ viết, chữ ký mang tên Vũ Văn M tại mục “Bên A” trong Hợp đồng đặt cọc và Bản cam kết so với chữ viết, chữ ký của Vũ Văn M là do cùng một người ký, viết ra.

Cơ quan điều tra đã xác minh lại Phòng Tài nguyên môi trường quận Kiến An và Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh quận Kiến An thì đơn vị chưa tiếp nhận và làm thủ tục hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của cá nhân tên Vũ Văn M tại thửa đất trên.

Xác minh tại Chi cục thuế chi nhánh Kiến An – An Lão xác định tại sổ bộ thuế Lâm Hà, Đồng Hòa, Kiến An, Hải Phòng không có tên ai là Vũ Văn M.

Xác minh tại Ủy ban N dân phường Đồng Hòa: Căn nhà số 1/48 Lãm Khê, Đồng Hòa, Kiến An, Hải Phòng đã làm thủ tục kê khai, đăng ký quyền sử dụng đất tại Ủy ban N dân phường Đồng Hòa mang tên ông Vũ Văn K với diện tích 286m². Hiện tại chủ sử dụng căn nhà này là Vũ Văn K, hàng năm Ông K vẫn nộp thuế đất phi nông nghiệp. Trong hồ sơ quản lý đất đai của phường Đồng Hòa không có tên ông Vũ Văn M đăng lý về việc tặng cho, chuyển nhượng đối với phần diện tích đất trên.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên. Ngoài ra, M khai: Anh Phạm Thế N không biết rõ nguồn gốc đất và căn nhà M đang sử dụng và rao bán nên cũng không biết được việc M không có quyền sở hữu và chuyển nhượng căn nhà này, anh N không được hưởng lợi gì trong số tiền M chiếm đoạt của anh T. Hiện M chưa bồi thường cho anh T số tiền 20.000.000 đồng.

Ông Vũ Văn K và bà Bùi Thị L khai: Diện tích nhà đất M rao bán cho anh T thuộc thửa đất có diện tích 280m² là của Ông K, bà L. Căn nhà xây trên đất là do ông bà bỏ toàn bộ kinh phí xây dựng cho vợ chồng M để ở. Ông bà không cho tặng, chuyển nhượng cho M nhà đất nêu trên và M cũng không nói gì với ông bà về việc chuyển nhượng nhà đất cho anh T.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đặng Văn T yêu cầu bị cáo M phải bồi thường số tiền 20.000.000 đồng.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Kiến An ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Vũ Văn M về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKSKA ngày 28/3/2021 của Viện Kiểm sát N dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Vũ Văn M về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát N dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn M phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt Vũ Văn M từ 15 đến 21 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Do Vũ Văn M không có công việc, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung đối với Vũ Văn M. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự; buộc bị cáo Vũ Văn M phải trả cho bị hại Đặng Văn T số tiền 20.000.000 đồng. Vũ Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo không có ý kiến gì đối với quan điểm luận tội của Viện Kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Kiến An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát N dân quận Kiến An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy người làm chứng đã có lời khai trực tiếp tại cơ quan điều tra; việc vắng mặt của người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ vào Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử, chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của những người vắng mặt.

- *Về tội danh:*

[3] Tại phiên tòa, Vũ Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Vũ Văn M có hành vi dùng thủ đoạn gian dối, đưa thông tin sai về quyền sở hữu đối với tài sản, làm cho người khác tin rằng tài sản đó là của M, mặc dù không có quyền được bán nhưng M đã rao bán tài sản này nhằm chiếm đoạt tiền đặt cọc của người có nhu cầu mua. Với thủ đoạn này Vũ Văn M đã chiếm đoạt số tiền 20.000.000 đồng của Đặng Văn T. Hành vi của Vũ Văn M đã vi phạm Điều 174 Bộ luật Hình sự, phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Với số tiền bị cáo Vũ Văn M đã chiếm đoạt là 20.000.000 đồng, Vũ Văn M đã vi phạm khoản 1 Điều

174 Bộ luật Hình sự, điều luật quy định: “ 1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...” Như vậy Viện Kiểm sát N dân quận Kiến An đã truy tố Vũ Văn M ra trước Toà án N dân quận Kiến An để xét xử về tội danh theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4] Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, một trong những quyền được pháp luật bảo vệ, mặt khác còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng N dân vì vậy pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm, cần thiết phải áp dụng biện pháp chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Văn M không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Văn M được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Về hình phạt bổ sung:*

[7] Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”. Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của Vũ Văn M tại phiên tòa cho thấy Vũ Văn M không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Vũ Văn M.

[8] Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định N là người giới thiệu anh T mua nhà của M nhưng N không biết việc M có hành vi gian dối trong việc rao bán căn nhà trên, N cũng không biết việc M không có quyền sở hữu định đoạt căn nhà này, đồng thời N không được hưởng lợi gì từ số tiền M chiếm đoạt của anh T nên không có cơ sở xử lý đối với N.

- *Về trách nhiệm dân sự:*

[9] Bị hại Đặng Văn T yêu cầu bị cáo Vũ Văn M phải bồi thường số tiền 20.000.000 đồng là tiền bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại, yêu cầu của bị hại phù hợp quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự, cần được chấp nhận.

- *Về án phí:*

[10] Bị cáo Vũ Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Vũ Văn M 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Vũ Văn M phải bồi thường cho bị hại Đặng Văn T số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng là tiền bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong thì hàng tháng bị cáo Vũ Văn M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Văn M phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, 1.000.000 (Một triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo Vũ Văn M, bị hại Đặng Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

CÁC HỘI THẨM N DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Hóa Nguyễn Công Biên

Nguyễn Thị Lan Hương

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng, quận Kiến An;
- Công an quận Kiến An;
- Thi hành án quận Kiến An; Sở tư pháp;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương

CÁC HỘI THẨM N DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Hóa

Vũ Văn Lầy

Nguyễn Thị Lan Hương

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Công an quận Kiến An;
- Thi hành án quận Kiến An; Sở tư pháp;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương